

Số: 141/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 20 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 125/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Tạ Hoàng L, sinh năm 1979

Nơi đăng ký HKTT: Phố N, phường N, thành phố N, tỉnh N

Chỗ ở: Căn hộ xxx, CTxxx, chung cư Đ, xã T, huyện T, H

- **Bị đơn:** Chị Bùi Thị H, sinh năm 1984

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn V, xã T, huyện T, H

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tạ Hoàng L và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Tạ Hoàng L và chị Bùi Thị H thỏa thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Tạ Hoàng L và chị Bùi Thị H có hai con chung là cháu Tạ Gia H, sinh ngày 01/7/2011 và cháu Tạ Phương L, sinh ngày 07/4/2019. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Tạ Hoàng L và chị Bùi Thị H như sau: Giao cả hai cháu Tạ Gia H và Tạ Phương L cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tạ Gia H và cháu Tạ Phương L đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Tạ Hoàng L cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Anh Tạ Hoàng L được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Tạ Hoàng L tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/006237 ngày 06 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại anh Tạ Hoàng L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;

- VKSND huyện;

- UBND xã T, huyện T, tỉnh T;

(Giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyền

số 01/2010 ngày 22/4/2010);

- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiên Hải

